

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/04/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-BVHTTDL ngày 15/5/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 195/TTr-SVHTTDL ngày 18/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên.

(Có Phụ lục I kèm theo)

Điều 2. Bãi bỏ các thủ tục hành chính, cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Báo chí (*số thứ tự 02, mục II, Phụ lục I*) được ban hành kèm theo Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực mới thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên.

2. Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành (*số thứ tự 02, 03, mục I, Phụ lục I*) được ban hành kèm theo Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 30/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên.

3. Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Mua bán quốc tế chuyên ngành văn hóa (*số thứ tự 01, mục III, Phụ lục I*) được ban hành kèm theo Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên.

4. Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm (*số thứ tự 39, mục A7*) được ban hành kèm theo Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

(Có Phụ lục II kèm theo)

Điều 3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm công khai nội dung thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định; thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định này và Quyết định số 1122/QĐ-BVHTTDL ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2026 đến hết ngày 01/3/2027.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để b/c);
- Cục KSTTHC, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở KH&CN (HTTT giải quyết TTHC tỉnh);
- Trung tâm Thông tin tỉnh (Công khai TTHC);
- TTPVHCC tỉnh (Công khai TTHC trên Cổng DVCQG);
- Lưu: VT, HCC.

duyik.ubnd 05/2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH THÁI NGUYÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (07 TTHC)						
I. LĨNH VỰC BÁO CHÍ (01 TTHC)						
1	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Không quy định	- Luật Báo chí số 126/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025. - Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện	Một cửa

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p>	
II. LĨNH VỰC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (01 TTHC)						
1	Công bố chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên.</p>	Không quy định	<p>- Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.</p>	Một cửa

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</p>		<p>- Nghị định số 71/2022/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.</p> <p>- Thông tư số 24/2016/TT-BTTTT ngày 15/11/2016 quy định về quản lý chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình.</p> <p>- Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một</p>	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p>	
III	LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH (02 TTHC)					
1	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC:	Không có	<p>- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012.</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên</p>	Một cửa

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. 		<p>quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản. - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số 	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.</p> <p>- Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết</p>	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 	
2	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	05 ngày làm việc kể từ ngày	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Không có	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012.	Một cửa

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
		nhận đủ hồ sơ theo quy định	giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.		- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản. - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					<p>thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.</p> <p>- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.</p>	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					- Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
IV	LĨNH VỰC ĐIỆN ẢNH (01 TTHC)					
1	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức liên hoan phim, liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề, giải thưởng phim, cuộc thi phim tại Việt Nam	Trong thời hạn 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên	Không quy định	- Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15. - Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Một cửa

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
			địa bàn tỉnh Thái Nguyên.			
V	LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM (01 TTHC)					
1	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	1. Đối với tác phẩm mỹ thuật: + Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 300.000 đồng/ tác phẩm/lần thẩm định. + Đối với tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm số 49: 270.000 đồng/tác phẩm/ lần thẩm định. + Đối với tác phẩm thứ 50 trở đi: 240.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định, tối đa không	Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 260/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí	Một cửa

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>quá 15.000.000 đồng</p> <p>2. Đối với tác phẩm nhiếp ảnh:</p> <p>+ Đối với 10 tác phẩm đầu tiên: 100.000 đồng/ tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với tác phẩm thứ 11 tới tác phẩm số 49: 90.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với tác phẩm thứ 50 trở đi: 80.000 đồng/tác phẩm/lần thẩm định</p>	<p>thẩm định nội dung văn hóa phẩm xuất khẩu, nhập khẩu.</p> <p>- Thông tư 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2014 Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Có hiệu lực từ ngày 30/10/2018.</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 4 năm 2026</p>	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
					của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	
VI	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG MUA BÁN QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA (01 TTHC)					
1	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.	Đối với các sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu dưới đây thì mức thu như sau: 1. Mức thu phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác như sau:	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn. - Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch.	Một cửa

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>a) Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với bản ghi âm: 140.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 100.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). - Đối với bản ghi hình: 200.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 140.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 116/2026/NĐ-CP ngày 02/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 	

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>dài thời gian là 15 phút).</p> <p>b) Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với bản ghi âm: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 1.400.000 đồng/chương trình. + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 1.400.000 đồng/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 34.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				<p>4.670.000 đồng/chương trình.</p> <p>- Đối với bản ghi hình:</p> <p>+ Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 1.670.000 đồng/chương trình;</p> <p>+ Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 1.670.000 đồng/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 6.000.000 đồng/chương trình.</p> <p>2. Chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật</p>		

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý	Cơ chế giải quyết TTHC
				liệu khác; chương trình nghệ thuật biểu diễn sau khi thẩm định không đủ điều kiện cấp giấy phép thì không được hoàn trả số phí thẩm định đã nộp.		

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH THÁI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2026 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (05)		
I	LĨNH VỰC BÁO CHÍ	
1	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên
II	LĨNH VỰC XUẤT BẢN, IN VÀ PHÁT HÀNH	
1	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 30/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên
2	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 30/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên

III	LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM	
1	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh.	Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể thao thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
IV	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG MUA BÁN QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA	
1	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu	Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên